

Bản án số: 106/2018/HS-ST.
Ngày 21-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Hồng và bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Long - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng phường Bảo An, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

ĐỖ L, sinh ngày 30/10/1999 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn H H, xã Ph Th, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ D và bà Nguyễn Thị Kim Ch; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Trần Minh Nh, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Khu phố 5, phường B A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đỗ D, sinh năm: 1977 (vắng mặt); nơi cư trú: Thôn H H, xã Ph Th, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm: 1990 (có mặt); nơi cư trú: Khu phố 3, phường Ph M, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01-8-2018, ông Trần Xuân H sinh năm: 1972, cư trú tại khu phố 5, phường B A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có thuê ông Đỗ D và Đỗ L

(con ruột ông D) đến để ép gỗ lê tường cho nhà ông H. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đang làm thì L thấy trên tấm nệm có 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy Note8, màu vàng của anh Trần Minh Nh (con trai ông H) nên L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên. Lợi dụng khi trong phòng không có ai, còn ông D đang quay mặt vào tường để đóng đinh, L liền đi đến lấy trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần. Sau đó, L điều khiển xe mô tô đi đến tiệm Internet do chị Nguyễn Thị Thanh Ph làm chủ và nói chị Ph “Chị cho em gửi cái điện thoại, em đi làm trưa về em lấy”. Nghe L nói vậy, chị Ph đồng ý và cầm chiếc điện thoại cất cho L, còn L quay trở lại nhà ông H tiếp tục làm việc. Sau khi phát hiện chiếc điện thoại của mình bị mất, anh Nh đến Công an phường B A trình báo sự việc. Tại cơ quan điều tra, L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trộm cắp được cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KLTS ngày 08-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xác định: 01 chiếc điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note8-64G, màu vàng (đã qua sử dụng) có giá trị là 12.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 102/CT-VKSPR ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại tại cơ quan điều tra,

của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 01-8-2018, tại nhà ông Trần Xuân H thuộc khu phố 5, phường B A, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Đỗ L lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy Note8-64G, màu vàng có giá trị là 12.000.000 đồng của anh Trần Minh Nh. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Đỗ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại đơn xin xét xử vắng mặt của người bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên để giảm nhẹ hình phạt và không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Đối với chị Nguyễn Thị Thanh Ph là người giữ hộ chiếc điện thoại cho bị cáo L, chị Ph không biết đây là tài sản do L phạm tội mà có, cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Đỗ L** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo **Đỗ L 06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Đỗ L** cho Ủy ban nhân dân xã Ph Th, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc Bị cáo Đỗ L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo L).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Ph Th;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí